

*Bình Đại, ngày 31 tháng 7 năm 2020*

Số: **248/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 giữa:

\* Nguyên đơn:

- Chị Đoàn Thị Diễm K, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

\* Bị đơn:

- Anh Phan Văn V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp H, xã Th, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Diễm K và anh Phan Văn V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Đoàn Thị Diễm K và anh Phan Văn V thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Phan Quỳnh Trúc P, sinh ngày 22/8/2014. Giao con là Phan Quỳnh Trúc P cho chị Đoàn Thị Diễm K nuôi dưỡng. Ghi nhận chị K tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai

được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: hai bên khai không có nên không xét đến.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Diễm K tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000734 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Như vậy chị Đoàn Thị Diễm K được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- UBND xã Th, huyện B;
- Chi cục THADS huyện Bi;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Trần Nguyễn Trọng Hiếu**